

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẾN XE MIỀN TÂY**

Số: 12 /BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
Năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây
- Địa chỉ trụ sở chính: 395 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38776594 Fax: 028.38752853
- Email: nvthanh23@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: WCS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	25/6/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Ngọc Thừa.- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội

		<p>đồng quản trị năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019. - Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), tiền thưởng người quản lý và người lao động năm 2020. - Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam hoặc Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh – AISC hoặc Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch (TVHĐQT không điều hành)	22/4/2016	
02	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	TVHĐQT điều hành	26/4/2019	
03	Trần Văn Phương	TVHĐQT điều hành	22/4/2016	
04	Nguyễn Văn Tiến	TVHĐQT độc lập	22/4/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Lê Thị Mỹ Hạnh	05	100%	
02	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	05	100%	
03	Trần Văn Phương	05	100%	
04	Nguyễn Văn Tiến	05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các báo cáo, các cuộc họp sơ kết quý, 6 tháng, năm nhằm đảm bảo phương hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông được triển khai thực hiện. Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, nên các chỉ tiêu tài chính năm 2020 đều giảm so với cùng kỳ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã ban hành 09 Nghị quyết và 02 Quyết định gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/NQ-HĐQT	9/01/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. - Thống nhất báo cáo thực hiện đầu tư năm 2019. - Thống nhất báo cáo thực hiện sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý, người lao động và dự kiến trích lập các quỹ năm 2019. - Thống nhất chọn thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là ngày 24/4/2020 (thứ sáu).
02	12/NQ-HĐQT	27/02/2020	Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 24/4/2020.
03	23/NQ-HĐQT	31/3/2020	Thống nhất thông qua dời thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào thời gian hợp lý nhưng không trễ hơn ngày 30/6/2020.
04	33/NQ-HĐQT	18/5/2020	Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 25/6/2020.
05	34/NQ-HĐQT	18/5/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được điều chỉnh lại sau kiểm toán. - Thông qua Báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2020. Phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2020.

			- Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2020.
06	42/NQ-HĐQT	11/6/2020	<p>- Thông qua sử dụng lao động, tiền lương, thưởng, thù lao thực hiện của người lao động, người quản lý, trích lập các quỹ năm 2019.</p> <p>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thưởng, thù lao của người lao động, người quản lý, trích lập các quỹ năm 2020.</p> <p>- Thông qua các nội dung tài liệu trình tại ĐHĐCĐTN năm 2020 tổ chức vào ngày 25/6/2020.</p>
07	32/QĐ-HĐQT	31/7/2020	Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Cải tạo mặt bằng khu vực đậu xe qua đêm và đường giao thông nội bộ Bến xe Miền Tây
08	56/NQ-HĐQT	7/7/2020	<p>- Báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020.</p> <p>- Chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2020.</p> <p>- Thanh lý máy phát điện cũ công suất 150KVA, nhãn hiệu Johndeere và mua mới máy phát điện công suất 400KVA, nhãn hiệu CUMMINS. Giao Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các bước tiếp theo và trình tự thủ tục thực hiện đúng theo qui định của pháp luật hiện hành.</p>
09	59/QĐ-HĐQT	16/7/2020	Về việc thanh lý và thành lập hội đồng thanh lý tài sản cố định máy phát điện.
10	77/NQ-HĐQT	22/10/2020	Thông nhất thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020.
11	80/NQ-HĐQT	10/11/2020	Thông nhất thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng ban	22/4/2016	ĐH: Luật
2	Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên	22/4/2016	Thạc sĩ: Tài chính,

				Lưu thông tiền tệ và Tín dụng
3	Đoàn Thị Giao Thuyết	Thành viên	26/4/2018	ĐH: Kế toán - Kiểm toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Xuân Tùng	02	100%	100%	
2	Trương Nguyễn Thiên Kim	02	100%	100%	
3	Đoàn Thị Giao Thuyết	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Căn cứ theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động, Ban kiểm soát công ty đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2020 với những nội dung chủ yếu và đã triển khai thực hiện như sau:

+ Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

+ Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

+ Giám sát việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và một số nội dung khác.

Ngoài ra, định kỳ hàng tháng đại diện Ban kiểm soát tiến hành kiểm quỹ tiền mặt, đối chiếu các hợp đồng cho vay và tiền gửi ngân hàng. Các thành viên Ban kiểm soát có tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị định kỳ mỗi quý/lần.

Trưởng ban kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban giữa tháng, đầu tháng của Ban Tổng Giám đốc với các phòng để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành, qua đó có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Kết quả kiểm tra: tốt.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp tốt, mọi thông tin về nội dung làm việc, tài liệu được hai bên cung cấp đầy đủ, kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS: không.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	01/06/1974	Thạc sĩ: Quản trị kinh doanh	01/10/2019
02	Trần Văn Phương	17/02/1964	ĐH: Luật, QTKD	13/05/2016

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Thành	23/01/1971	Thạc sĩ: Kế toán	03/05/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	CT. HĐQT	22/4/2016		
2	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	TV. HĐQT TGD	08/4/2011		
3	Trần Văn Phương	TV.HĐQT P.TGD	11/4/2014		
4	Nguyễn Văn Tiến	TV. HĐQT	08/4/2011		
5	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS	24/4/2013		

6	Đoàn Thị Giao Thuyết	TV BKS	26/4/2018		
7	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV BKS	28/4/2006		
8	Nguyễn Văn Thành	Kế toán trưởng	08/4/2011		

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	CT.HĐQT	Không	Không
2	Lê Minh Đức	Không	Không	Không
3	Lê Thị Hiệp	Không	Không	Không
4	Nguyễn Việt Hùng	Không	Không	Không
5	Nguyễn Thị Châu Giang	Không	Không	Không
6	Nguyễn Việt Mỹ	Không	Không	Không
7	Lê Thị Mỹ Hiền	Không	Không	Không
8	Lê Thị Mỹ Hằng	Không	Không	Không

21/12
TV
TÂN
XE
:AY
:CM

9	Lê Đức Hòa	Không	Không	Không
10	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	TV.HĐQT - TGD	Không	Không
11	Đặng Văn Mão	Không	Không	Không
12	Nguyễn Ngọc Sương	Không	Không	Không
13	Võ Thị Thanh Thủy	Không	Không	Không
14	Đặng Võ Hoàng Huy	Không	Không	Không
15	Đặng Võ Ngọc Hân	Không	Không	Không
16	Đặng Nguyễn Nguyên Khôi	Không	Không	Không
17	Đặng Nguyễn Nguyên Thy	Không	Không	Không
18	Đặng Nguyễn Ngọc Hương	Không	Không	Không
19	Trần Văn Phương	TV.HĐQT - P.TGD	2.000	0,08
20	Lê Thị Lệ	Không	Không	Không
21	Bành Ngọc Xuân	Không	100	0,004
22	Trần Văn Hai	Không	Không	Không
23	Trần Văn Lừa	Không	Không	Không
24	Trần Thị Tâm	Không	Không	Không
25	Trần Văn Khanh	Không	Không	Không
26	Trần Văn Mến	Không	Không	Không
27	Trần Thị Duyên	Không	Không	Không
28	Nguyễn Văn Tiến	TV.HĐQT	1.000	0,04
29	Trần Văn Quận	Không	Không	Không
30	Nguyễn Thị Hai	Không	Không	Không
31	Nguyễn Văn Triệu	Không	Không	Không
32	Huỳnh Thị Dục	Không	Không	Không
33	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Không	Không	Không
34	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Không	Không	Không
35	Nguyễn Thị Tuyết Hương	Không	Không	Không
36	Nguyễn Xuân Tùng	TBKS	Không	Không
37	Võ Thị Phương Lan	Không	Không	Không
38	Nguyễn Võ Lan Thị	Không	Không	Không
39	Nguyễn Ngọc Bình	Không	Không	Không
40	Nguyễn Thị Cúc	Không	Không	Không
41	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Không	Không	Không
42	Nguyễn Anh Tuấn	Không	Không	Không
43	Đoàn Thị Giao Thuý	TV. BKS	Không	Không
44	Đoàn Sang	Không	Không	Không
45	Hồ Thị Bé	Không	Không	Không
46	Nguyễn Long Thành	Không	Không	Không
47	Đoàn Thị Giao Trinh	Không	Không	Không
48	Đoàn Nguyên	Không	Không	Không
49	Đoàn Văn Phi Long	Không	Không	Không
50	Đoàn Thị Giao Thủy	Không	Không	Không
51	Đoàn Thị Giao Chung	Không	Không	Không
52	Đoàn Thị Giao Thương	Không	Không	Không
53	Đoàn Thị Giao Thảo	Không	Không	Không
54	Đoàn Văn Khánh Dẫn	Không	Không	Không
55	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV.BKS	Không	Không
56	Nguyễn Thị Thê	Không	Không	Không
57	Tô Hải	Không	Không	Không

58	Trương Huy Hoàng	Không	Không	Không
59	Tô Lâm	Không	Không	Không
60	Tô An	Không	Không	Không
61	Nguyễn Văn Thành	KTT	500	0,02
62	Phạm Thị Áu	Không	Không	Không
63	Nguyễn Hoàng Ngọc Khanh	Không	Không	Không
64	Nguyễn Ánh Tuyết	Không	Không	Không
65	Nguyễn Tiến Hưng	Không	Không	Không
66	Nguyễn Thị Nhã	Không	Không	Không
67	Nguyễn Văn Dũng	Không	Không	Không
68	Nguyễn Văn Dũng	Không	Không	Không
69	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Không	Không	Không

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có./.

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BÊN XE
MIỀN TÂY
LÊ THỊ MỸ HẠNH

C.T.C.P.